

CẢM NHẬN VỀ BỮA CƠM NGÀY ĐÓI TRONG TÁC PHẨM VỢ NHẬT CỦA KIM LÂN

1. Dàn ý cảm nhận về bữa cơm ngày đói

a. Mở bài:

- Giới thiệu về chi tiết bữa cơm gia đình: Một trong số những chi tiết ấn tượng, ý nghĩa nhất của truyện ngắn Vợ nhật là chi tiết về mâm cơm ngày đói với sự xuất hiện của món cháo Cám.

b. Thân bài:

- Bữa cơm ngày đói:

+ Là một bữa cơm thật thảm hại, thiếu thốn với một lùm rau chuối thái rối, một đĩa muối ăn với cháo, một niêu cháo lỏng bồng.

+ Món cháo cám xuất hiện như một món quà đặc biệt mà bà cụ Tứ chuẩn bị trong ngày đầu tiên con dâu về nhà.

+ Hương vị món cháo cám: miếng cháo đắng chát nghẹn ứ nơi cổ.

- Ý nghĩa:

+ Làm tăng giá trị hiện thực khi tố cáo tội ác của thực dân Pháp và phát xít Nhật đã gây ra.

+ Trong nạn đói, cháo cám món ăn vốn không dành cho con người cũng trở thành món ăn, món quà đặc biệt.

+ Làm nổi bật sức sống mạnh mẽ bên trong những con người nghèo khổ.

c. Kết bài:

- Qua chi tiết mâm cơm ngày đói, đặc biệt qua hình ảnh niêu cháo cám đã thể hiện sự trân trọng của nhà văn Kim Lân đối với khát khao sống chính đáng ở những người nông dân nghèo.

2. Em hãy phân tích hình ảnh bữa cơm ngày đói

“Vợ Nhật” một trong những tác phẩm thành công của nhà văn Kim Lân. Những trang văn của ông thấm đượm được tính hiện thực những năm nạn đói 1945. Đặc biệt việc xây dựng chi tiết rất thành công của Kim Lân giúp tác phẩm càng trở nên thu hút và gây ấn tượng với người đọc. Trong đó, bữa ăn đầu tiên đón nàng dâu mới ở phần cuối tác phẩm gây nên nhiều suy nghĩ trong lòng độc giả.

Mặc dù chi tiết bữa cơm đón nàng dâu ngày đói ở cuối tác phẩm là một chi tiết nhỏ nhưng lại có sức ám ảnh và lay động người đọc. Thông thường, bữa cơm đón nàng dâu mới là một bữa ăn có vai trò quan trọng thể hiện sự gắn kết, đầm ấm giữa gia đình nhà chồng với thành viên mới trong gia đình. Thế nhưng, trong truyện ngắn “Vợ Nhật” bữa ăn này lại hết sức đơn giản nếu không muốn nói là tuềnh toàng và thảm hại. “Giữa cái mẹt rách...muối ăn với cháo”. Ở đây, Kim Lân đã thể hiện tài năng ngôn ngữ của mình với đầy sức gợi hình và gợi tả. Bữa ăn chỉ được chuẩn bị qua loa, sơ sài. Nó nói lên sự nghèo đói của một gia đình ở tầng lớp dưới cùng của xã hội. Đồng thời, chính bữa cơm này cũng tái hiện lại chân thực cái đói cái nghèo những năm 1945. Họ đang cố gắng giành giật lại từng chút sự sống từ bàn tay của tử thần. Và điều cần nhất lúc này không đòi hỏi đến ăn ngon, đủ ăn mà chỉ cần có ăn để được sống. Do đó, xét trong tình cảnh hiện thực năm 1945 mặc dù bữa cơm có đơn sơ, tuềnh toàng và sơ sài bao nhiêu thì bữa cơm do bà cụ Tứ là một sự cố gắng trong hoàn

cảnh giữa ranh giới của sự sống và cái chết. Đặc biệt, liêu cháo loãng nhanh chóng hết nên mẹ con cụ Tứ phải ăn cám. Đồ ăn vốn dĩ dành cho động vật, không phải cho con người.

Điều đáng nói là món cháo cám xuất hiện như một món quà đặc biệt mà bà cụ Tứ chuẩn bị trong ngày đầu tiên con dâu về nhà, điều này được thể hiện trực tiếp qua sự hào hứng, vui vẻ cùng lời giới thiệu đầy hài hước "Chè khoán, chè khoán đây". Khi không khí bữa ăn trầm lại vì miếng cháo đắng chát nghẹn ứ nơi cổ thì bà vẫn cố động viên các con "Cháo cám đây. Ngon đáo để. Trong xóm mình khối nhà còn không có mà ăn".

Không khí bữa ăn chùng xuống, bởi "không ai nói câu gì", "tránh nhìn mặt nhau" và đeo đuổi theo "nỗi tủi hờn" của riêng mình. Bữa ăn nhà Tràng quả là thâm thúy nhưng dù sao vẫn còn khá hơn nhiều nhà khác. Câu nói của bà cụ Tứ đã mách bảo cho ta thực tế đó. "Xóm ta khối nhà còn chả có cám mà ăn đấy".

Một đoạn văn ngắn mà đã nói được một cách thấm thía nỗi cơ cực của con người. Qua đây, người đọc có thể nhận ra thái độ cảm thông và cách tố cáo hiện thực của nhà văn Kim Lân.

Nhà văn Kim Lân tập trung miêu tả mâm cơm ngày đói đã làm tăng giá trị hiện thực khi tố cáo tội ác của thực dân Pháp và phát xít Nhật đã gây ra. Trong nạn đói, cháo cám món ăn vốn không dành cho con người cũng trở thành món ăn, món quà đặc biệt. Cuộc sống trở nên thảm hại vì ám ảnh đói khát nhưng con người trong bức tranh nạn đói ấy chưa bao giờ bị quan, tiêu cực mà luôn hướng đến cuộc sống tốt đẹp ở tương lai, thể hiện sức sống tinh thần đầy mạnh mẽ.

Có thể thấy rằng, chi tiết bữa ăn ngày cưới ở phần cuối tác phẩm vừa tô đậm giá trị hiện thực nạn đói năm 45. Để qua đây, người đọc có thể hình dung ra được những thảm cảnh của người lao động. Nạn đói đe dọa đến sự sống và bao trùm mọi góc ngách, ngôi nhà của những người lao động nghèo, cướp đi sinh mạng của biết bao con người khốn khó. Đồng thời chi tiết này cũng có tác dụng tô đậm thêm giá trị nhân đạo của tác giả. Kim Lân thể hiện một nỗi cảm thương sâu sắc cho người nông dân lao động đồng thời cũng ca ngợi sức mạnh cũng như khí chất của con người lao động thời kỳ bấy giờ. Dù hoàn cảnh có khó khăn đến đâu, họ vẫn sống và đối xử với nhau bằng hơi ấm của tình người. Và bằng việc sử dụng ngôn ngữ mộc mạc, giản dị nhưng tác giả đã gây ấn tượng mạnh vào tâm trí của người đọc.

3. Bình giảng về chi tiết bữa cơm ngày đói

Thành công của truyện ngắn Vợ nhặt không chỉ bởi nội dung đặc sắc cùng tinh thần nhân văn cao cả mà còn được tạo nên bởi hàng loạt những chi tiết đặc sắc. Một trong số những chi tiết ấn tượng, ý nghĩa nhất của truyện ngắn Vợ nhặt là chi tiết về mâm cơm ngày đói với sự xuất hiện của món cháo Cám.

Trong buổi sáng đầu tiên về nhà chồng, chị vợ nhặt đã cùng bà cụ Tứ quét dọn làm cho ngôi nhà lụp xụp của mẹ con Tràng trở nên sáng sủa như vừa được thổi thêm luồng sinh khí mới. Trong bữa cơm gia đình, tác giả Kim Lân đã đặc biệt chú trọng đến việc miêu tả mâm cơm ngày đói. Đó là một bữa cơm thật thảm hại, thiếu thốn với một lùm rau chuối thái rối, một đĩa muối ăn với cháo, một niêu cháo loãng bồng mà mỗi người chỉ được lưng lưng hai bát, xuất hiện trên mâm cơm ngày đói còn là món ăn vốn không dành cho con người - cháo cám.

Đó là bữa cơm của gia đình Tràng với lần đầu tiên có sự hiện diện của người phụ nữ "vợ nhặt". Hình ảnh bữa cơm là một tín hiệu nghệ thuật quan trọng, gợi mở nhiều điều về hiện thực. Trước hết, đó là sự thảm hại của cuộc sống người nông dân nơi xóm ngụ cư vào những ngày nạn đói hoành hành. Bình thường, cuộc sống của người dân xóm ngụ cư vốn đã đầy ắp những nỗi khó khăn. Giờ giữa nạn đói, mọi chuyện càng trở nên tồi tệ hơn.

Không phải ngẫu nhiên mà Kim Lân lại chú ý đặc tả hình ảnh bữa ăn nhà Tràng. Quan sát bữa ăn của gia đình họ, người đọc không thể không trỗi lên một niềm thương cảm. Bữa ăn

chỉ có một ít cháo và rau chuối, không đủ cho ba miệng ăn. Bởi vậy, ngay sau đó bà cụ Tứ đã bổ sung thêm món "chè khoán". Gọi là "chè khoán" chứ thực chất đó là món cháo cám, một thứ người ta vẫn thường dùng làm thức ăn cho gia súc. Vì không phải là thức ăn của con người nên chỉ mới đón lấy cái bát, đưa lên mắt nhìn, "hai con mắt thị tối lại". Còn Tràng, "gọt một miếng bỏ vội vào miệng. Mặt hấn chun lại ngay, miếng cám đắng chát và nghẹn bứ trong cổ".

Nhưng trái ngược với những thứ đơn sơ, với cái đói cái nghèo là không khí đầm ấm trong bữa ăn. "Cả nhà đều ăn rất ngon lành". Nhưng đến lúc phải ăn cám thì "một nỗi tủi hờn len vào tâm trí của mọi người". Tuy nhiên, họ vẫn chấp nhận, cam chịu, nén những tủi nhục vào bên trong chứ không một lời ca thán. Cả cô con dâu kia, dường như cũng hiểu được tình cảnh trớ trêu để chấp nhận lấy chồng trong cái nghèo, cái đói bữa vậy như vậy. Bao trùm không khí bữa ăn vẫn dào dạt tình người. Bà cụ Tứ chất chiu từng chút niềm vui, cố gắng tạo ra không khí hòa hợp, vui vẻ. "bà cụ vừa ăn vừa kể chuyện...toàn chuyện sung sướng về sau này". Bà vừa là người thấp lửa và cũng là người truyền lửa. Thắp lên những niềm vui, lạc quan vào cuộc sống và truyền cho con cái những lạc quan ấy để các con hướng về tương lai. Đặc biệt là câu nói bông đùa của bà cụ Tứ "Chè khoán đây, ngon đáo để cơ". Câu nói toát lên khí chất của một bà mẹ vừa hóm hỉnh, nhân hậu nhưng cũng đầy đắng cay trong câu nói để mong các con vui vẻ, xua tan đi không khí u ám chiếm lĩnh không gian ngôi nhà bà.

Như đã nói ở trên, hình ảnh bữa cơm gia đình Tràng là một biểu hiện sinh động của tình trạng thảm hại những ngày đói năm 1945. Cái đói đã đẩy con người về hàng súc vật. Nhưng con người vẫn là con người, vẫn tìm cách nương tựa vào nhau mà sống, vẫn khát khao, hi vọng. Bởi vậy, có một không khí khác trong đoạn văn miêu tả bữa cơm ngày đói của Kim Lân. Đó là không khí đầm ấm, đầy ấp tình người của gia đình Tràng. "Chưa bao giờ trong gia đình này mẹ con lại đầm ấm, hòa hợp như thế". Nhân vật tạo nên không khí đầm ấm đó không ai khác hơn là bà cụ Tứ. Trong bữa ăn "bà lão nói toàn chuyện vui", lúc nào cũng "tươi cười, đon đả". Có thể cái "tươi cười, đon đả" của cụ là để nhằm khỏa lấp tình trạng đen tối của hiện thực nhưng căn bản đó là nụ cười hạnh phúc của người mẹ nghèo trước cuộc sống mới của Tràng. Bà hiểu, mọi cuộc hôn nhân đều hàm chứa một khát vọng xây đắp cuộc sống của con người. Cho nên, câu chuyện trong bữa ăn với các con của bà là những "hoạch định" về tương lai. Đó là việc sử dụng chỗ đầu bếp làm cái chuồng gà. Bà hi vọng khi có tiền sẽ mua lấy đôi gà, "ngoảnh đi ngoảnh lại chả mấy mà có ngay đàn gà cho mà xem...".

Qua chi tiết mâm cơm ngày đói, đặc biệt qua hình ảnh nồi cháo cám đã thể hiện sự trân trọng của nhà văn Kim Lân đối với khát khao sống chính đáng ở những người nông dân nghèo. Họ là những nạn nhân đáng thương bị nạn đói vắt kiệt sức sống nhưng họ vẫn luôn mang trong mình niềm tin mãnh liệt và sức sống tinh thần mạnh mẽ.